

/Phụ lục V

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
DƯỢC VẬT TƯ Y TẾ HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 95 /BC-DHD

Hải Dương, ngày 23 tháng 01 năm 2025

**BÁO CÁO**  
**Tình hình quản trị công ty**  
**năm 2024**  
**( Bản rút gọn )**

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước.
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VẬT TƯ Y TẾ HẢI DƯƠNG
- Địa chỉ trụ sở chính: số 102, phố Chi Lăng, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
- Điện thoại: 0220.3853848; Fax: 0220.3853848; Email: info@hdpharma.vn
- Vốn điều lệ: 279.473.170.000 VNĐ
- Mã chứng khoán: DHD
- Mô hình quản trị công ty:
  - + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
  - Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):



Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01+02/2024/NQ-ĐHĐCĐ-DHD	02/4/2024	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

## II. Hội đồng quản trị năm 2024:

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ ( <i>thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành</i> )	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Trung Việt	Chủ tịch HĐQT	02/04/2024	
2	Bà Nguyễn Thị Tú Anh	TVHĐQT	02/04/2024	
3	Ông Trần Phúc Dương	TVHĐQT không điều hành	02/04/2024	

### 2. Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Trung Việt	11	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Tú Anh	11	100%	
3	Ông Trần Phúc Dương	11	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

3.1. Hội đồng quản trị lãnh đạo và giám sát mọi hoạt động của Tổng Giám đốc trên cơ sở tạo mọi điều kiện tốt nhất về cơ chế, chính sách, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất để giúp Tổng Giám đốc hoàn thành nhiệm vụ được giao.

3.2. Định kỳ hàng quý và năm, Tổng Giám đốc phải gửi báo cáo bằng văn bản về tình hình hoạt động kinh doanh và phương hướng hoạt động trong thời kỳ tới của Công ty cho Hội đồng quản trị.

3.3. Tổng Giám đốc đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo Hội đồng quản trị mọi vấn đề có liên quan tới hoạt động điều hành của Công ty.

3.4. Các chương trình nghiên cứu, khảo sát, các cuộc đàm phán, ký kết hợp đồng của Công ty có liên quan đến chức năng nhiệm vụ của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc có trách nhiệm báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị để cử thành viên Hội đồng quản trị tham dự.

4. Hoạt động của các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	79 /BB- NQ/HĐQT	28/02/2024	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua số liệu báo cáo tài chính và kết quả kinh doanh năm 2023</li><li>- Thành lập Tiêu ban tổ chức đại hội cổ đông và chuẩn bị các văn kiện, thủ tục pháp lý theo Luật và Điều lệ để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 nhiệm kỳ V (2019-2024) dự kiến vào ngày 02 tháng 4 năm 2024.</li><li>- Thông qua dự kiến kế hoạch SX-KD năm 2024 để trình Đại Hội Cổ Đông năm 2024 thông qua.</li><li>- Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023.</li><li>- Thẩm duyệt hồ sơ về thiết kế nhà xưởng, thiết kế công nghệ, MM-TB SX, làm thủ tục xin giấy phép XD, chuẩn bị nguồn vốn để triển khai dự án Nhà máy HDPHARMA tại Cẩm Thượng giai đoạn 2: "Dây chuyền tân dược GMP EU nhóm kháng sinh Cephalosprosin với các dạng bào chế: Viên, Bột"</li></ul>	3/3

2	80/BB-NQ/HĐQT	10/03/2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua số liệu báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán.</li> <li>- Thông qua các văn kiện, báo cáo trình đại hội và công tác tổ chức đại hội cổ đông năm 2024</li> </ul>	3/3
3	03+04/ NQ/HĐQT	02/04/2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hợp HĐQT phiên thứ nhất nhiệm kỳ 2024-2029 bầu chức danh Chủ tịch HĐQT.</li> </ul>	3/3
4	05+06/BB-NQ/HĐQT	4/4/2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu thro NQ Đại hội cổ đông năm 2024</li> </ul>	3/3
5	07+08/BB-NQ/HĐQT	22/4/2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua việc Chốt danh sách cổ đông để nhận cổ phiếu phát hành do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2024.</li> <li>- Ngày đăng ký cuối cùng để nhận cổ phiếu phát hành . ngày 10/5/2024</li> </ul>	3/3
6	09/BB-NQ/HĐQT	23/4/2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024.</li> <li>- Thông qua báo cáo tài chính và KQKD quý 1/2024.</li> <li>- Kiện toàn nhân sự lãnh đạo CN HCM.</li> <li>- Giao ban giám đốc thành lập Hội đồng thanh lý tài liệu đã hết giá trị sử dụng và hết hạn lưu trữ theo Luật Kế toán.</li> <li>- Lựa chọn Ngân hàng cung cấp vốn trung dài hạn cho dự án giai đoạn 2</li> </ul>	3/3
7	10+11/BB-NQ/HĐQT	17/5/2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lựa chọn Ngân hàng BIDV cung cấp vốn trung dài hạn cho dự án xây dựng nhà máy HDPHARMA EU giai đoạn 2.</li> <li>- Hoàn thiện hồ sơ thiết kế, xin cấp phép XD và Tổ chức đấu thầu cho gói thầu xây dựng nhà xưởng của dự án giai đoạn 2</li> </ul>	3/3
8	13+14/BB-NQ/HĐQT	03/6/2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tăng vốn điều lệ từ 203.996.300.000đ lên 279.473.170.000đ , hình thức tăng vốn là phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2024.</li> <li>- Sửa đổi Mục 1, Phụ lục 1 Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty</li> <li>- Thay đổi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo vốn điều lệ : 279.473.170.000đ</li> <li>- Đăng ký chứng khoán bổ sung và đăng ký giao dịch bổ sung đối với : 7.547.687 Cổ phiếu đã phát hành để tăng vốn.</li> </ul>	3/3
9	15+16/BB-NQ/HĐQT	05/6/2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thể chi nhánh trực thuộc công ty cổ phần dược VTYT Hải Dương tại huyện Kim Thành.</li> </ul>	3/3
10	17/BB-NQ/HĐQT	06/6/2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua phương án nâng hạn mức vốn lưu động và hạn mức vay vốn trung hạn cho dự án nhà máy HDPHARMA giai đoạn 2.</li> </ul>	3/3

11	18/BB-NQ/HĐQT	14/12/2024	- Thông qua phương án cấp hạn mức tín dụng vốn lưu động và các vấn đề liên quan đến nhận cấp hạn mức tín dụng từ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng ( VPBank)	3/3

### III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán năm: 2024

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán

STT	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Phạm Thị Thủy	Trưởng ban Kiểm soát	02/04/2024	Cử nhân Kinh tế
2	Trần Kim Cương	UV BKS	02/04/2024	Dược sĩ chuyên khoa I
3	Nguyễn Thị Hương Lan	UV BKS	02/04/2024	Dược sĩ Đại học

#### 2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán

STT	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Phạm Thị Thủy	2/2	100%	100%	
2	Trần Kim Cương	2/2	100%	100%	
3	Nguyễn Thị Hương Lan	2/2	100%	100%	

#### 3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông.

3.1. Thực hiện giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ. Xem xét tính phù hợp các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý.

3.2. Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

3.3. Kiểm soát các báo cáo tài chính hàng quý, 6 tháng, năm, đảm bảo tính trung thực và hợp lý trong việc ghi chép cập nhật chứng từ sổ sách kế toán. Kiểm tra các hợp đồng kinh tế, hợp đồng lao động, kiểm soát việc mua bán nguyên phụ liệu, máy móc thiết bị, công cụ dụng cụ và các khoản chi phí, việc sử dụng vốn trong các khoản mục đầu tư, thẩm định báo cáo tài chính trên cơ sở báo cáo kiểm toán độc lập trình Đại hội cổ đông.

3.4. Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập.

3.5. Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các cuộc họp của Ban Tổng Giám đốc có nội dung quan trọng trong chiến lược hoạt động sản xuất kinh doanh. Kiểm tra các văn bản nội bộ của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc ban hành trong quá trình quản trị nhằm đảm bảo việc xây dựng các định hướng và chủ trương điều hành công ty tuân thủ pháp luật và phù hợp với Nghị quyết Đại hội cổ đông. Tham gia ý kiến đóng góp vào một số nội dung công tác sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư và một số công tác khác.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.

Năm 2024 Ban Kiểm soát đã phối hợp trong việc triển khai thực hiện các chủ trương của Đại hội đồng cổ đông, tham gia đầy đủ các cuộc họp tháng, quý hoặc bất thường của Hội đồng quản trị, đóng góp ý kiến xây dựng hoàn thiện cơ chế chính sách điều hành của ban Tổng Giám đốc, các Nghị quyết do Hội đồng quản trị ban hành đều được sự nhất trí của Ban Kiểm soát.

Sự phối hợp giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc theo sát chủ trương được Đại hội đồng cổ đông giao, mọi chủ trương, chính sách của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc ban hành đều cung cấp cho Ban Kiểm soát để thực hiện công tác giám sát kiểm tra theo quy định.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có).

#### IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Bà Nguyễn Thị Tú Anh	01/09/1965	DCKI	02/04/2024
2				

## V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Chu Văn Long	06/02/1966	Cử nhân Kinh tế	02/04/2024

## VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng năm 2024 và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

### 1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Trần Mai Lan								Là vợ Chủ tịch HĐQT
2	Nguyễn Trung Nam								Là em trai Chủ tịch HĐQT
3	Vũ Văn Xuyên								Chồng Tổng giám đốc
4	Vũ Hiền Minh Anh								Con gái Tổng Giám đốc

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
5	Trần Khánh Huyền								Con gái Trưởng ban Kiểm soát
6	Phạm Thị Lan								Em gái Trưởng ban Kiểm soát
7	Trần Văn Oanh								Là Bố TV BKS
8	Phạm Thị Nhạn								Mẹ đẻ Ông Trần Kim Cương
9	Trần Văn Minh								Em trai Ông Trần Kim Cương
10	Hồ Thị Ngọc Thanh								Vợ Ông Chu Văn Long

Ghi chú: số Giấy NSH\*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*,	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa	Thời điểm giao dịch với công	Số Nghị quyết/ Quyết định của	Nội dung, số lượng, tổng giá	Ghi chú
-----	---------------------	-----------------------------------	---------------	---------------------------	------------------------------	-------------------------------	------------------------------	---------



			ngày cấp, nơi cấp <i>NSH</i>	chỉ liên hệ	ty	ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	trị giao dịch	

*Ghi chú: số Giấy NSH\*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ Address	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác.

**VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ năm 2024**

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
							(%)	
1	Nguyễn Trung Việt					11.414.801	40,84	
2	Trần Mai Lan					4.579.940	16,39	Là vợ Chủ tịch HĐQT
3	Nguyễn Thị Tú Anh					1.123.823	4,02	
4	Vũ Văn Xuyên					639.900	2,29	Chồng Tổng Giám đốc
5	Vũ Hiền Minh Anh					13.300	0,05	Con gái Tổng Giám đốc
6	Nguyễn Trung Nam					420.617	1,51	Em trai Tổng Giám đốc
7	Trần Phúc Dương					1.135.036	4,06	

08/08/2018  
 Công ty Cổ phần  
 Đầu tư và Thương mại  
 Việt Nam

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
							(%)	
8	Phạm Thị Thủy					237.085	0,85	
9	Trần Khánh Huyền					9.900	0,04	Con gái Trưởng ban Kiểm soát
10	Phạm Thị Lan					4.943	0,02	Em gái Trưởng ban Kiểm soát
11	Trần Kim Cương					145.780	0,52	
12	Trần Văn Oanh					274.760	0,98	Bố Ông Trần Kim Cương - TVBKS
13	Phạm Thị Nhạn					75.667	0,27	Mẹ đẻ Ông Trần Kim Cương
14	Trần Văn Minh					37.831	0,13	Em trai Ông Trần Kim Cương

000  
ĐN  
ĐP  
C\I  
T  
IDU  
VG

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
							(%)	
15	Chu Văn Long					100.644	0,36	
16	Hồ Thị Ngọc Thanh					67.354	0,24	Vợ Ông Chu Văn Long
17	Nguyễn Thị Hương Lan					3.894	0,01	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ(%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Nguyễn Trung Việt		8.331.972	40,84	11.414.801	40,84	Phát hành cổ phiếu để tăng cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
2	Trần Mai Lan	Là vợ Chủ tịch HĐQT	3.343.022	16,39	4.579.940	16,39	Phát hành cổ phiếu để tăng cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ(%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
3	Nguyễn Thị Tú Anh		819.944	4,02	1.123.823	4,02	Phát hành cổ phiếu để tăng cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu + bán cổ phiếu
4	Vũ Văn Xuyên	Chồng Tổng Giám đốc	470.730	2,31	639.900	2,29	Phát hành cổ phiếu để tăng cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu + bán cổ phiếu
5	Vũ Hiền Minh Anh	Con gái Tổng Giám đốc	0	0,00	13.300	0,05	mua thêm cổ phiếu
6	Nguyễn Trung Nam	Em trai Tổng Giám đốc	307.020	1,51	420.617	1,51	Phát hành cổ phiếu để tăng cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
7	Trần Phúc Dương		828.494	4,06	1.135.036	4,06	Phát hành cổ phiếu để tăng cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
8	Phạm Thị Thùy		56.712	0,28	237.085	0,85	Phát hành cổ phiếu để tăng cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu + mua thêm cổ phiếu
9	Trần Khánh Huyền	Con gái Trưởng ban Kiểm soát	0	0,00	9.900	0,04	mua thêm cổ phiếu

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ(%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
10	Phạm Thị Lan	Em gái Trưởng ban Kiểm soát	0	0,00	4.943	0,02	mua thêm cổ phiếu
11	Trần Kim Cương		106.409	0,52	145.780	0,52	Phát hành cổ phiếu để tăng cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
12	Trần Văn Oanh	Bố Ông Trần Kim Cương - TVBKS	200.555	0,98	274.760	0,98	Phát hành cổ phiếu để tăng cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
13	Phạm Thị Nhạn	Mẹ đẻ Ông Trần Kim Cương	55.232	0,27	75.667	0,27	Phát hành cổ phiếu để tăng cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
14	Trần Văn Minh	Em trai Ông Trần Kim Cương	27.614	0,13	37.831	0,13	Phát hành cổ phiếu để tăng cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
15	Chu Văn Long		73.463	0,36	100.644	0,36	Phát hành cổ phiếu để tăng cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
16	Hồ Thị Ngọc Thanh	Vợ Ông Chu Văn Long	49.164	0,24	67.354	0,24	Phát hành cổ phiếu để tăng cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
17	Nguyễn Thị Hương Lan		6.638	0,03	3.894	0,01	Phát hành cổ phiếu để tăng cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu+ bán cổ phiếu

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không**

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu: VPCT.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**  
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



**CHỦ TỊCH HĐQT**  
**NGUYỄN TRUNG VIỆT**

